Tuần Báo Vô Vi

25 tháng 11 năm 2012 | **Số 109**

Email: tuanbaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hàng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám

Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt "*Mục Bé Tám*":

1) Cơ Trời biến chuyển mỗi nơi mỗi khác: Hoa màu đón mừng mùa hè, sắc mặt mọi người đều vui tươi, quên đi giá lạnh của mùa đông có phải thiên cơ không ?
2) Làm người cần sức khỏe không ?
3) Gốc gác tâm linh của loài người ở đâu ?
4) Duyên lành tương ngộ khắp nơi nơi, Bé có vui không ?
5) Duyên Trời tận độ chúng sanh bằng cách nào ?
6) Thế gian hay lường gạt, tại sao ?
7) Ai ai cũng thích mặt biển êm lặng, tại sao ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÔ VI. All rights reserved.

Ngày 12 tháng 4 năm 1994

1) Hỏi : *Cơ Trời biến chuyển mỗi nơi mỗi khác: Hoa màu đón mừng mùa hè, sắc mặt mọi người đều vui tươi, quên đi giá lạnh của mùa đông có phải thiên cơ không?*

Đáp : Thưa, sự biến chuyển tùy theo điện năng chấn động của vũ trụ, óc người không thể lường trước được trừ phi chịu tu thiền thì sẽ có thể hiểu trước vài điều tổng quát mà thôi, dày công tu luyện thì sẽ chứng nghiệm được kết quả ở tương lai.

Kệ:

Tu trong thanh tịnh miệt mài tiến
Biết được tâm linh giải nỗi phiền
Lập hạnh tràn đầy nguyên lý chuyển
Giải thông bình định sáng tâm yên.

Ngày 13 tháng 4 năm 1994

2) Hỏi : *Làm người cần sức khỏe không ?*

Đáp : Thưa, làm người rất cần sức khỏe từ tâm lẫn thân. Tâm: tức là lo cho phần hồn liên hệ với vũ trụ quang, tiến hóa không ngừng nghỉ. Thân: bên trong bộ tiêu hóa phải tốt, thì cơ thể mới được an vui.

Kệ:

Tâm thân điêu luyện hưởng thanh mùi
Điện khí dồi dào tự phát vui
Thanh tịnh không còn trong vương ấn
Bền lâu thực hiện tự rèn trui.

Ngày 14 tháng 4 năm 1994

3) Hỏi : *Gốc gác tâm linh của loài người ở đâu ?*

Đáp : Thưa, gốc gác tâm linh của loài người vốn ở nơi thanh tịnh xuất phát, nó là một điểm linh quang thanh tịnh, nó cũng là ánh sáng của mặt đất, có óc sáng tạo vật chất gọn đẹp. Cho nên qua cơn điêu luyện của tình đời, ai ai cũng muốn hướng về thanh nhẹ mà an hưởng, chỉ có thực hành tu thiền thì mới cảm giác điều này.

Kệ:

Sống vui đạm bạc không đòi hỏi
Học hỏi không ngừng ý sáng soi
Cao đẹp trong lòng mình thức giác
Quy y Phật Pháp tiến hoài hoài.

Ngày 15 tháng 4 năm 1994

4) Hỏi : *Duyên lành tương ngộ khắp nơi nơi, Bé có vui không ?*

Đáp : Thưa, Bé rất vui khi gặp được người đồng hương, chứng minh lời nói của Thượng Đế không sai: Gởi dân đi học khắp năm châu, trở về kiến thiết xứ sở. Bé đã có cơ hội chứng nghiệm, những gì Bề Trên đã ban cho Bé. Người không thực hành Pháp Lý cho đó là mộng mị chiêm bao. Sự úp mở của thiên cơ có giờ giấc và trật tự, vừa đảo lộn vừa cứu vớt, tiến hóa không ngừng nghỉ

Kệ:

Dựng xây xây dựng tiến phân thì
Tình thế đảo điên phải xét suy
Chết sống vô chừng trong biến đổi
Quy nguyên thanh tịnh tự mình suy.

Ngày 16 tháng 4 năm 1994

5) Hỏi : *Duyên Trời tận độ chúng sanh bằng cách nào?*

Đáp : Thưa, duyên Trời tận độ chúng sanh qua thể xác vi diệu, điêu luyện hồn tiến hóa qua cơn kích động và phản động của cuộc sống và chết. Nhìn xác thấy luật nhân quả phơi bày trên mặt và hành động. Mỗi mỗi đều có kỷ lục rõ rệt. Cho nên người đời mang xác làm người cần tu để thấy rõ mình hơn mà định hướng.

Kệ:

Tự tu, tự tiến mới minh tường
Thức giác quy hồn rõ ánh gương
Tình đẹp Trời ban tâm tự thức
Khai quang tâm thức rõ thêm đường.

Ngày 17 tháng 4 năm 1994

6) Hỏi : *Thế gian hay lường gạt, tại sao ?*

Đáp : Thưa, thế gian hay lường gạt tại vì hướng ngoại, khối óc thần kinh yếu, sợ mất mà muốn có, không cần biết hậu quả ra sao, đi tới, đi tới tạo cho cuộc sống của phần hồn mất trật tự mà không hay; Vì tham, vì tiền, giờ ăn giấc ngủ không còn nữa, thở than than thở không sao cứu được.

Kệ:

Mất nguồn thanh tịnh tạo đau thương
Khổ xác khổ tâm khó chuyển hườn
Căn cội không còn đành thất thoát
Giết nhau mưu lợi khổ không lường.

Ngày 18 tháng 4 năm 1994

7) Hỏi : *Ai ai cũng thích mặt biển êm lặng, tại sao ?*

Đáp : Thưa, ai ai cũng thích mặt biển êm lặng bớt sóng gió, không khí thanh nhẹ an vui, người tu rất cần sự hòa bình của nội tâm, không tự gây sóng gió sân si, tham thiền ổn định ngũ tạng, trí sáng tâm minh, hòa bình chính giác, giác tha.

Kệ:

Sống trong nguyên lý hướng thanh hòa
Bàn bạc khắp nơi chuyển thức qua
Trong đời có đạo minh chính giác
Tình thương sống động mãi chan hòa.

Giỗ Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu

12 tháng 10 âm lịch
(Chủ Nhật, ngày 25 tháng 11 năm 2012)

Kính Thưa Toàn Thể Quý Bạn Đạo,

"Uống nước nhớ nguồn" một nền tảng cao quý đối với một xã hội hay một tổ chức luôn luôn coi trọng luân thường đạo đức. Cũng theo truyền thống quý báu này, ngày Giỗ Tổ Vô Vi hằng năm 12 tháng 10 Âm lịch, nhằm ngày 25 tháng 11 Dương lịch năm nay là một ngày lễ quan trọng với tất cả bạn đạo Vô Vi trên thế giới, qua công ơn sáng lập Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Đức Tổ Sư - Đỗ Thuần Hậu

Giỗ Tổ Vô Vi hằng năm, ngoài những hình thức hội hợp lễ nghi, đây cũng là cơ hội gia đình Vô Vi quây quần hội tụ, nêu cao tinh thần *"Tôn sư trọng đạo"* một lòng tri ân, ghi nhớ công lao hạnh nguyện tu hành của Thầy Tổ. Cùng nhau thực hành, tiếp tục duy trì và phát triển những thành quả sáng tạo mà Đức Tổ Sư đã để lại.

Nhân dịp Lễ Giỗ Tổ, chúng con thành kính tri ân Đức Tổ Sư đã sáng lập pháp thiền khoa học, thực hành hữu dụng, mang lại lợi ích cho người Việt Nam nói riêng và cho nhân sinh nói chung.

Kính chúc tất cả các bạn đạo Vô Vi gặt hái được nhiều thành quả tu tập nhân dịp ngày Giỗ Tổ Vô Vi.

Kính Thư,
Ban Biên Tập *"Tuần Báo Vô Vi"*

Luận Đàm I (tiếp theo)

…

Thầy: Anh biết không? Thằng Hoàng ngọc Trợ bị ở tù. Hoàng Ngọc Trợ mà mướn mình chở gạo đó, nó ỷ nó là deuxième bureau[1]. Nó kêu mình chở mình không chở bởi vì tụi nó bất lương, nói gạo chính phủ cho bán giá nhà nước mà anh em nó bán marché noir[2]. Tôi nói anh có mười dèm(ième) bureau[3] tao cũng bỏ tù mày. Nó tức, bởi vì nó người địa phương mà, nó deuxième bureau interprète[4] dữ lắm. Tôi nói: "Mày có mười dèm tao cũng bắt mày". Nó ở phòng ngủ Nam Phương nó nói "Nị xấu lắm à, ra tới Đồng Hới ngộ bỏ tù nị à". Nó nói vậy, chưa biết thằng nào. Sáng ra tới tôi bắt tay, nói chưa biết thằng nào ở tù. Nó biểu bắt bà kia. Tôi nói cái chuyện bất lương ông Trời không để mày đâu. Dân người ta đói, anh hiểu không? Một bao gạo có bốn trăm đồng, bán ba ngàn đồng. Tôi không chở gạo tôi chở bắp để cho người dân có bắp ăn, bốn trăm đồng mua một bao bắp trăm ký lô. Dân hoan nghinh, thương tôi chỗ đó. Cha nó là ông Tá Tứ giúp nó lên. Tôi vô tôi nói với colonel và tôi nói với tỉnh trưởng. Mục đích tôi ra đây là giúp dân Đồng Hới trong lúc đói chớ ông thấy tôi đâu có vụ lợi, có lời được bao nhiêu đâu? Một chuyến tàu cũng risqué[5] như thế này không có ai chở mà vì tôi thấy dân khổ tôi muốn giúp dân. Ngược lại ông để cho sergent interprète[6] của ông làm giàu, cái đó phải lịnh của ông không? Tức! Điện thoại Nguyễn Phán Như liền, cho băng tá rước máy bay, rước thằng Ngọc Trợ về. Vợ muốn quỳ gối năn nỉ tôi. Không! Đáng bỏ tù. Chồng của chị phải ở tù, người vô lương tâm. Tôi đã cảnh cáo rồi, tôi không phải quan lớn ở đây mà cái sự bất chánh là tôi không chịu. Người dân đang đói mà tôi ra tay tôi đem chiếc tàu nguy hiểm tới đây giúp đỡ dân. Chúng tôi mục đích giúp đỡ dân chớ không phải làm giàu. Mấy ngày nay tôi phải chở một tàu bắp, bán rẻ, bán đổ, bán tháo cho dân. Còn nó chính cống người Việt Nam mà đối xử với người Việt Nam như vậy là không được, tôi không bằng lòng. Nó có bắn tôi tôi cũng chơi nó. Nó tu. Mình làm chuyện phải, làm chuyện phải cứ việc làm. Hết rồi, tôi nói deuxième bureau hay dixième bureau vậy? Hồi đó băng tá cầm đầu. Tôi ra sân máy bay, người ta mời ông Lương ra chứng nhận bởi cái này lịnh của tỉnh trưởng mà tỉnh trưởng rất kính trọng ông Lương. Ông đính chính cứ việc tôi làm. (Thầy cười.) Tôi nói "Đi ở tù đi con, không có nói on đơ (un deux[7]) gì hết." (Thầy cười.) Vợ lên năn nỉ. Tôi nói tôi làm không sợ thằng nào bắn hết á, khi mà sợ bắn không bao giờ làm, nghe không? Tôi nói cho chú mày hay tại Đà Nẵng rồi, không nên làm điều bất chánh đối với dân Việt Nam nữa. Mày tưởng mày biết tiếng Tây mày là Tây rồi phải không? Bỏ tù, Việt Nam. Băng tá bỏ tù đó nghen đi lên nói với Tây đi. Tôi biết tiếng Tây mà. Hồi đó biết tiếng Tây tôi là Tây như ông Bảo Đại hồi đó.

Cho nên ở Phan Thiết, thằng Bình cũng vậy là khi dân, tỉnh trưởng, sau tôi bắt phải rót nước xin lỗi. Dân gì mà ngu, mình người Việt Nam sao không bảo vệ người Việt Nam. Nó nói: "Tôi Tây mà". Tây chỗ nào? Mày chỉ chỗ Tây của mày tao coi? Nó công an phải rót nước, nhất định phải rót nước, không rót nước không cho mày về. Công an đánh mày tại chỗ này, cho dân ra đánh. Tao nói một tiếng là nhân dân ra đánh. Tao không làm ông gì hết á. Hồi đó Bảo Đại đi ngang cũng phải chào ông Lương mà, đi ra Phan Thiết phải chào. Tôi ngay ngắn không có làm bậy. Colonel làm tầm bậy, deuxième bureau làm bậy, tôi mời. Tôi nói deuxième bureau là địa ngục ở Phan Thiết, tôi cho cái anh hay bữa tiệc này mời các anh cho các anh hay cái chuyện này sẽ thất bại.

Từ Phan Thiết đi mũi Né hai chục kí lô mét anh không thể làm được mà nhân dân Việt Nam nói deuxième bureau của anh là địa ngục. Thằng kia đỏ mặt, đỏ mày. Làm sao địa ngục? Anh muốn tôi dẫn anh đi, nó đánh người ta đó. Từ bữa tiệc đó đỡ cho người Việt Nam nhiều lắm. Mấy người đó muốn

[1] Deuxième bureau: phòng nhì (cơ quan tình báo của Pháp).
[2] Marché noir : chợ đen.
[3] Mười dèm(ième) bureau: ý nói phòng mười, nửa tiếng Pháp, nửa tiếng Việt.
[4] Interprète: thông dịch viên.
[5] Risqué: rủi ro.
[6] Sergent interprète: trung sĩ thông dịch viên.
[7] Un deux: một hai.

đền ơn. Không! Uống trái dừa nước, tôi tốn mấy chục ngàn đãi chơi. Tôi chửi tụi nó chơi nhưng tôi chỉ uống nước dừa thôi. Tôi muốn ăn gì tôi ăn. Nó sợ lắm (không nghe được 39:22) cái chiếc … nó muốn ăn ba, bốn ba là vậy, xếp de hết đó, bốn năm ba. (Thầy cười.) Tôi làm chuyện phải thôi. Ông ba, ông nào mà lấy thế lực bán vải marché noir là chết với tôi.

Bạn đạo: Trưởng tàu bên Nam Vang.

Thầy: Thằng đó ở Sài gòn, không biết đi chưa.

Bạn đạo: Lâu quá tôi không gặp.

Thầy: Thằng đó sau này thất bại.

Bạn đạo: Thất bại nó mới trả cái tàu (không nghe được 39:50) rồi tụi này mới đi.

Thầy: Thất bại, rồi tôi kêu tới, có cần gì tôi giúp cho. Nó gạt tiền tôi mà tôi vẫn giúp nó. Nó khóc. Nó gạt, gởi tiền qua nó nói lúc này túng. (Thầy cười.) Gởi tiền mà cái gì kêu bằng túng. Rồi tôi châm nước cho nó, gạch đường dài với đường cụt, hỏi đường nào dài? Đường này dài, anh sẽ gặp tôi. Không bao lâu anh thất bại, thôi bây giờ cần tiền tôi đưa tiền cho xài. Ừ, cầm đi nè, anh hai mà. Tôi có gạch hai đường cho anh thấy mà. Thằng Hán nó đi Nam Vang cũng thất bại luôn. Con người phải làm ăn phải có đức, không có đạo đức không được. Anh thấy hồi đi tàu tụi nó cũng nhờ tôi mua những là đồ xe đạp ăn cắp ở đâu cũng tôi bảo vệ cho…ba đứa nào của tôi cũng là đeo vàng hết, có tôi, có tôi ở đó là douane không có xét…mua heo nữa, nó chịu thua. Ông này, ông không có để ý tới, thay kệ. (không nghe được 41:13)

Bạn đạo: Ai làm gì làm tôi không làm gì hết.

[cắt băng ráp băng?]

Thầy: Lấy beer, tụi nó uống beer ông, ăn cắp beer ông lấy uống, đái dữ quá. Ông cũng như ông Phật mà nó….. tôi nói ông lời mà ông có chia cho tôi đâu, cái mấy anh đái cho uống, anh đái, tôi nói tụi nó làm bậy…. bảo vệ tụi bây….Ông hiền mà sao mày làm vậy? Nó nói xin lỗi, đâu có dám, ông có nói tụi nó cái gì đâu? (không nghe được 41:28)

[cắt băng ráp băng?]

Thầy: …mà chú đi tàu cũng có rước cái tụi năm… bảy…, tụi đâm chém.

Bạn đạo: Dạ, cái chiếc Albatross đó há, tôi là quan tàu đó há, mà tụi nó tính… Nó tính nó chạy luôn Hải Nam và nó tính nó bỏ tôi xuống dưới bè ở ngoài giữa biển đó, rồi tôi làm cách nào tôi vô thây kệ, tụi nó chạy luôn.. (không nghe được 42:09)

Thầy: Albatross hả?

Bạn đạo: Albatross, kiểu tàu, kiểu tàu cây, nó có cái buồm, cái máy và cái buồm nữa. Rồi may phước đó, có một thằng họ Lương, nó nhất định thằng đó là giỏi nhất, timonier thằng đó giỏi nhất, nó nhất định nó không có làm cái chuyện đó. Nó lấy cái tàu, nó chạy luôn hàng hóa ở dưới nữa nó lấy nó chạy luôn về Hải Nam. Nó tính nó bỏ tôi ở dưới cái bè, nó cho tôi cái bè đó muốn đi đâu đi, chắc chết rồi.

Thầy: Albatross là cái lăng xăng??? (không nghe được 42:40).

Bạn đạo: Mà may phước có một thằng họ Lương (không nghe được 42:43) tôi nhìn nó, nó nhìn tôi chớ không thôi tôi chết rồi.

Thầy: (Thầy cười.) Cũng có phước. (Thầy cười.) Tụi nó quýnh lộn có tôi xuống là yên. Ông có gì kéo cờ cảnh sát cũng tôi xuống nói là yên. Hai người xách cái rìu, cái búa đòi chém nhau. Không được để tôi nói năm phút rồi chém. Tôi nói chuyện năm phút rồi chém hén. Mỗi đứa đứng một bên. Tôi nói bây giờ anh là người gì? Người Việt Nam. Anh là gì? Người Việt Nam. Hai người Việt Nam một người nắm búa, một người nắm rìu, anh hùng dữ hén. Anh hùng tại sao không hợp tác để đuổi thằng Tây ra khỏi xứ. Tại người Việt Nam đi giết người Việt Nam thét rồi cùi rồi Tây nó lấy hết đi, muốn đánh đánh đi. Không đánh nữa. (Thầy cười.)

Bạn đạo: Thầy nói nghe hay quá.

Thầy: Nghe nói nó êm, không có gì hết.

Bạn đạo: Mà hồi đó Thầy mới hai mươi mấy tuổi.

Thầy: Mới hai mươi mấy tuổi hà. Mà tụi nó nghe tui lắm. Sau tôi mướn thằng Mạnh Giao làm garde de corps [8] (thằng Mạnh giao ở Đồng Hới)……

Bạn đạo: Có nghề võ.

Thầy: Nó võ sĩ mà. Ừ, nó … thằng kia … Mạnh Giao là … ờ, chưa, Mạnh Giao, Mạnh Giao. Tự nhiên nó nhân duyên, nói gì nó nghe nấy hà. Nó Mạnh Giao đi tới đâu có ông cò rước nó hết hà.

Bạn đạo: Thầy nhớ hay hé. Tôi không nhớ. Nhưng giờ Thầy Tám nói tôi mới nhớ.

Thầy: Mạnh Giao, nó thương tôi lắm. Sau này nó mở tiệm làm chả giò, giò cũng đem lên nhà tui. Nó nhớ tui lắm, biết sao thương anh lắm. Biết tại sao tôi thương anh như người tình vậy, không thấy mặt anh tui chịu không được, lên kiếm tui hà. Mà nó nói với mấy thằng kia cái ông này dạy tao học võ nè,

[8] Garde de corps: người bảo vệ cho một nhân vật quan trọng.

ông này sư phụ. Tao hun thì xưng, ông hun cái mày chết à. (Thầy cười.) Tụi kia nó còn sợ. Tui bước xuống là đứa nào đứa nấy im ru hết ráo liền, tôi hỏi "làm cái gì?", ….. (không nghe được 44:54) Tao mà ông hun cái đầu tao tiêu. Mà tao hun đầu tụi bây là có hột vịt. Vậy tụi bây biết kính trọng cỡ nào rồi. (không nghe được 45:09)

Còn có thằng Louis mà nó làm ngân hàng quốc gia sau này đòi xin cho được để đi làm con cơ, để chi? để ra giữa biển biết đờn với thằng này (không nghe được 45:19). Để tôi ngó cái trăng rồi tôi đờn một bài cho anh nghe…. Xuống dưới, ăn không được, ăn không được mà mửa…

Bạn đạo: Dạ, đi tàu hả…

Thầy: Mửa! Ra tới Đà Nẵng rồi, … tôi nói "Bây giờ làm sao đây? Cho nó đi máy bay về." (Thầy cười.)

Bạn đạo: Hồi đó đi tàu, bây giờ chắc đi máy bay về…

Thầy: Anh nó làm port (?) mà, anh nó làm port thì có quyền ăn hiếp mình. Xin thì cho đi. Còn…. thằng Louis, làm ngân hàng quốc gia đó, ngân hàng không làm, làm đi chơi… anh cũng dự trữ một bài hát, hát về cung trăng đồ gì đó, ra đờn giữa biển mà. (Thầy cười.) Mới tới Cấp nằm luôn, cười chết luôn… tôi nhớ hết đó. Còn cái thằng tài phú của mình đó, cái thằng Cai Quyền đòi ẵm nó liệng xuống nước đó, mượn tiền không cho, mà tối nào cũng cờ bạc. Tôi họp….

Tui nói bây giờ anh em hén khi mà chiếc ghe chúng ta rời bến thì anh em phải sống chung với nhau cũng như một gia đình, không có phân biệt, có gì liên hệ cứu giúp nhau phải không? Đồng ý không? Đồng ý nhậu một ly nghen. Nhậu. Rồi từ bây giờ, anh em ra đi làm vợ con ở nhà gia đình trông đợi đồng lương của các anh, thấy không? Mà các anh về với hai bàn tay không hay thằng đánh cờ bạc ăn rồi đi chơi đĩ đau lậu, rồi thằng bán hết trọi vàng, rồi vợ con ra thế nào? Rồi bây giờ chánh phủ thì có hiến pháp, có quốc hội đủ thứ hết bây giờ đây này ra một thông cáo chung cấm cờ bạc, mỗi thằng đều ký tên vô hết. (Thầy cười.) Mình cũng theo hội chính nghĩa, allez…tôi làm đánh máy đàng hoàng đưa mỗi thằng ký thôi, không có được đánh cờ bạc thằng nào cũng đồng ý rồi. Không dám đâu đánh cờ bạc nữa về mới dư tiền. chớ không thôi nó đánh cờ bạc…

Bạn đạo: Thằng đó họ Diệp mà.

Thầy: Thằng cai đó hả.

Bạn đạo: Không thằng là thư ký.

Thầy: Thằng tài phú.

Bạn đạo: Giỏi lắm.

Thầy: Nó đòi liệng xuống sông bởi vì nó đánh thua rồi nó mượn tiền. Cho tao mượn trăm tao gỡ trúng tao trả lại, thằng này đâu có cho mượn, Không cho mượn đòi liệng xuống sông, đòi liệng xuống biển. (Thầy cười.) Ông này ông sống với tụi nó nhiều lắm rồi. Tôi thì tôi đi ít bữa ít lần còn nhiêu tôi đi máy bay. (Thầy cười.)

Bạn đạo: Thầy nhớ tên hay, tôi quên hết trơn, hết trọi.

Thầy: Tụi nó đi thủy thủ lãnh tiền lương. Tụi nó không bao giờ đi mượn.

Bạn đạo: Ở bên Albatross, tôi nhớ có cái thằng họ Lương hà, Lương bành Phu đó… mấy thằng kia, có một thằng hắc quầy, nó là dữ. Nó ghê gớm lắm, nó khỏe, tụi nó nói vậy đó. Nó dám đánh người ta, nó lớn con bự lắm. Nó chủ chốt nó tính giựt cái tàu lấy hàng của người ta, hai trăm tấn lận, hai trăm tấn hàng bộn tiền. Mình đi Nha Trang, mà đi ra Touranne, mà tới cù lao Chàm cái nó tính nó băng đi qua Hải Nam. Rồi nó ra giữa biển nó bỏ tụi mình giữa biển. Trời, thiệt! Tất cả là người Tàu hết hà, có mình tôi Việt Nam hà. Chết máy là bỏ tàu.

Thầy: …. đi đâu rồi? (không nghe được 48:57)

Bạn đạo: Nó không chịu đi Hoa Kỳ đâu.

Thầy: Qua Mỹ hả? Làm gì?

Bạn đạo: Ông giờ ông không có làm gì hết, lớn tuổi rồi, già rồi. Ông ở, qua bên với thằng con. Thằng con nó cho đi Hoa Kỳ giờ đi Hoa Kỳ (không nghe được 49:20). Nói chuyện ông chửi ông Thiệu quá trời quá đất mà cộng sản cũng không dung thứ. Tại thằng con của anh mà bắt đi lính, con anh ở nhà mà bắt đi lính cho nó ra ngoài rồi dẫn đi bố rồi này kia nọ rồi nó đụng người rồi nó chết, chửi quá. Người ta cộng sản nó cũng cho nghỉ.

Thầy: Nó đuổi. Còn anh Thưởng?

Bạn đạo: Anh Thưởng giờ còn. Mà cũng sắp nghỉ bây giờ. Nó không cho mấy người cũ nữa có người nào thay thế nó mới cho nghỉ.

Thầy: Anh Thưởng chuyên môn chở gạo đi tàu Nam. Anh Thưởng cũng là đạo hữu của mình, tốt. Lâu lâu chạy về nhiều khi tức chạy lên báo cáo (không nghe được 50:08) Tại sao anh không đi không biết.

Bạn đạo: Cũng không biết sao.

Thầy: Hồi đó sửa soạn đi…

Bạn đạo: Hai vợ chồng qua nói với vợ tôi, vợ tôi cười cười chớ không có trả lời gì hết. Nói nghỉ tu này kia. Bà hồi đó còn ham làm giàu lắm, tu thì tu

chứ không….Tôi ăn chay mọi lần đó mười năm đó hen. Mười năm ăn chay mà đi tàu mà ăn chay.

Thầy: Vô lấy hộp thuốc naturlix(?) (50:55) cắt cái nọ ít viên cho anh anh uống thử coi sao uống một thôi, không có uống được nhiều. Đời mấy chục năm rồi chơi với mấy ông già có lợi. Sao đi tàu sao? Sống sao? Không cờ bạc không gì hết.

Bạn đạo: Không cho đánh.

Thầy: Không ăn nhiều quá không xài nhiều quá, miếng giấy vụn cũng cất đó để viết chữ chứ không bỏ bậy.

Bạn đạo: Bây giờ tôi học chữ Nho lại rồi.

Thầy: Học đi.

Bạn đạo: Chữ nho hồi đó cậu tôi dạy tôi khá lắm. Rồi một thời gian không dùng tới đó, quên hết, bây giờ tôi bắt đầu tôi học lại. Ông Tư Hiền thì ông dạy tôi châm cứu nữa.

Thầy: Có không ?

Bạn đạo: Có dạy mà chưa rành, dạy cách nay cũng hai ba tháng.

Thầy: Châm cứu có thiền mới châm được kể cũng như làm việc cho Thượng Đế mình phục vụ để học thêm.

Bạn đạo: Tôi học từ hôm qua, tôi cho ông hay là tôi học để ông chỉ thêm cho tôi nhiều. Tôi chỉ giúp đời chớ tôi không có ăn ai đồng xu nào. Tại tôi hiền biểu lại đây tui dạy, tui dạy chữ Tây cho. Một tuần lễ hai ba giờ tôi không có ăn tiền. Ông nói phải tính tiền. Tôi nói không ăn. Tôi nhất định tôi không ăn, làm phước.

Thầy: Làm phước, chứ tính làm gì. Có học không ?

Bạn đạo: Bà la tôi đau hoài, vài bữa tôi đau hoài.

Thầy: Không biết chữ nghĩa hết qua bên Tây tới bây giờ cũng không biết tiếng Tây.

Bạn đạo: Cũng không biết, một hai chữ vậy thôi, ông cũng vậy. Tôi nói: Hai vợ chồng cứ lại đây rồi tôi dạy. Tuần lễ chừng ba giờ cũng được, ba bữa.

Thầy: Dạy ở đâu.

Bạn đạo: Dạy ở đây nè. Ở ngoài này Kinh Đô đó, restaurant Kinh Đô đó….. cái tour ở trong.

Bạn đạo khác: (không nghe được 52:59)

Bạn đạo: Dạ đó, ở đó, xuống đó đi lại đó chút xíu à. Bữa nay chủ nhật mà đi vầy nè, bỏ làm, nghỉ thứ hai, hay là nghỉ thứ ba, hai bữa rồi. (không nghe được 53:21)

Thầy: Không nghe được 53:36…

Bạn đạo: Bà nói hồi đó bên VN, nó đâu có làm đâu…

Thầy: Đi một tour… Học châm cứu của ông Tư Hiền đó. Học trò ông Tư Hiền.

Bạn đạo: Bà cái tay ngon lắm. Hai tay thấy điệu lắm..

Thầy: Nhận mấy trăm ngàn, đem Tư Hiền ra. ….

Bạn đạo: Con hồi trước có học đạo với cậu rồi sau đó có thú nhận với cậu…

Thầy: Đâu có, ông đi tìm, tìm cậu gần, tìm mười năm mới tìm ra ….(Thầy cười)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Nanterre ngày 09-11-1980)

Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 29 tháng 6 năm 1974

Thinh không phóng giải đường tinh tiến
Điển hóa chơn như pháp nối liền
Trí tuệ thông hành tâm tự giác
Cảm thông thanh trược trí không phiền

Phần thanh chơn điển giao liên
Từ bi bác ái hợp huyền thanh cơ
Khai minh từ giấc từ giờ
Sửa sai không động huyền cơ tháp tùng
Hồn thanh tiến cảm vô cùng
Xét mình xét họ trung dung tiến hòa
Thiên cơ hóa giải gần xa
Đồng chung hưởng ứng chan hòa điển quang
Tiến lên hướng thượng một đàng
Muôn màn cởi mở tâm an hơn người
Sắc không không sắc tươi cười
Tan rồi lại tựu người người phải theo
Minh tâm chẳng vội lo nghèo
Chạy theo sáng suốt chẳng trèo cũng lên
Bên trên điển pháp vững bền
Tiến lên học hỏi lập nền văn minh
Điển văn phân giải tạm tình
Bình tâm tự sửa tâm linh chuyển hòa
Pháp môn chẳng phải ở xa
Luân xa tạm đóng khó mà giải thông
Tự hành hòa hợp hóa công
Khai thông ngũ uẩn điển vòng khai minh.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Bảy

ĐẠO SÔNG TAM THANH

NGHE HÀ THƯỢNG CÔNG THUYẾT PHÁP

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 23 tháng 6 năm Kỉ Mùi (1979)

Thơ

Tam thanh tứ chính pháp thông linh
Ngũ khí triều nguyên chuyển đạo kinh
Thủy hỏa tương giao hồi thánh giới.
Tu tâm sửa tánh thượng thiên đường.

Dịch

Tam thanh tứ chính pháp làu thông
Ngũ khí triều nguyên đạo tỏ tường
Nước lửa giao hòa về cõi thánh
Tu tâm sửa tính tới thiên đường. (1)

Tế Phật: Tam Thanh là Ngọc Thanh, Thượng Thanh và Thái Thanh cũng còn gọi là Thiên Thanh, Địa Thanh cùng Nhân Thanh. Đạo Đức Kinh nói: "Trời gồm thâu về một ắt trong, đất gồm thâu về một ắt yên, người gồm thâu về một ắt thánh" (2) *(Thiên đắc nhất tắc thanh, địa đắc nhất tắc minh, nhân đắc nhất tắc thanh)*. Thế mới biết Tam Thanh là sự sinh hóa của "Đại đạo nhất lí" tức là lẽ một của đạo lớn vậy. Bữa nay ta lại dẫn trò ngoan Dương Sinh dạo cõi trời để nghe giáo chủ Tam Thanh thuyết pháp. Tam Thanh là Thánh Cổ Hỗn Nguyên đạo pháp lớn vô cùng, cho nên người phàm học pháp ở thế gian muốn giao tiếp cùng quỷ thần ắt phải cung thỉnh Tam Thanh. Tứ chính là chính thân, chính tâm, chính ngôn, chính hành. Người ta phải lo giữ bốn chính này mới mong đắc đạo, cho nên có thể ví tứ chính là chiếc thang mây để leo lên cõi trời. Kẻ học pháp ở chốn thế gian thấy có mang phù hiệu chữ "Cương" *(sao Bắc Đẩu)* ý là giữ vẹn được bốn chính. "Kinh chân chính" không thiên lệch thì "thân chân chính" mới giáng rồi sau mới kể tới phù hiệu, sự hiển hách của sứ mạng linh thiêng chẳng thể đo lường được, nhưng tiếc rằng điểm này người đời phần đông không rõ. Sự diệu dụng của pháp, thầy chẳng thể nói nhiều được, con hãy nán đợi để xin Linh Bảo Thiên Tôn chỉ dạy tận tường cho. Dương Sinh mau lên đài sen, chuẩn bị dạo cõi trời viết sách.
Dương Sinh: Xin tuân lệnh, kính mời ân sư lên đường...
Tế Phật: Ngồi yên trên đài sen hoa tâm bừng nở. Chốn hồng trần khổ hải vì quá ham mê vui sướng nên sinh tai họa, ảo mộng phồn hoa biết ngày nào mới tỉnh? Đảo quý Bồng Lai thiết lập đài cơ bút, Tiên Phật cùng giáng, lí đạo siêu diệu chỉ dạy rành rẽ để cảnh tỉnh mê lầm, giáo hóa ngu muội, cứu độ thế nhân quả là tốt lành lắm thay.
Dương Sinh: Thưa, mấy câu ân sư vừa chỉ giáo ý nghĩa thật thâm sâu.
Tế Phật: Văn nông ý sâu, nước cạn đã dễ bắt cá lại không tốn sức cớ sao không vui vẻ làm theo?
Dương Sinh: Thưa nước cạn chỉ bắt được cá nhỏ nên con sợ phí sức.
Tế Phật: Ha ha, chỉ có chiếc cần câu nhỏ lại muốn câu cá lớn, e rằng không những chẳng bắt được cá mà còn bị cá lôi xuống biển, và vì nước càng sâu cá càng lặn xa nên việc làm không những vô ích mà còn nguy hại. (3)

Dương Sinh: Thưa, lời thầy dạy quả là chí lí. A! Phía trước đột nhiên thấy xuất hiện một con sông lớn nước trong suốt, và không rõ tại sao trông giống như ba dòng nhập một.

Tế Phật: Vì đây là sông Tam Thanh, ở ngoài ba mươi ba tầng trời, cho nên còn gọi là "Thiên Hà" tức sông trời, khúc này là đầu sông nên nước trong suốt, sáng ngời. Bữa trước vì chúng ta bay lướt qua do đó con không thấy rõ cảnh sắc, bữa nay đứng ở đây con mới được nhìn tận mắt.

Dương Sinh: Bị sông này ngăn đường làm cách nào vượt qua?

Tế Phật: Hoa sen mọc chốn bùn nhơ không nhiễm, bữa nay đem thả tòa sen này trên sông Tam Thanh sợ rằng nó không vượt qua nổi, bởi lẽ hoa sen ưa thích nước ô uế, nên chỉ ngại không thích ứng nổi nước trong sạch của sông này.

Dương Sinh: Thưa con không được rõ nguyên nhân tại sao?

Tế Phật: Vì thiếu chất dinh dưỡng, bởi lẽ hoa sen chuyên hút thở vật ô uế để nuôi lớn cơ thể tinh khiết, bữa nay sông Tam Thanh nước trong vắt tới đáy, thiếu tạp chất nên không thích hợp với hoa sen.

Dương Sinh: Lí lẽ này con không hiểu nổi, hoa sen là vật trong trắng tinh khiết cớ sao lại chẳng thể thích hợp với nước sông trong sạch này?

Tế Phật: Con phải hiểu là hoa sen tượng trưng cho Tiên Phật, Tiên Phật có thành được Tiên Phật hay không còn tùy thuộc ở sự cứu độ chúng sinh dưới gầm trời, bởi lẽ chúng sinh đều trầm luân trong cảnh tửu sắc, của cải, danh lợi, ái ân ô uế trần gian, tới hồi đổ nát tan hoang Tiên Phật ắt phải thả thuyền từ cứu độ. Cho nên hoa sen sinh ở bùn nhơ khác nào Tiên Phật sống giữa chúng sinh, vả lại nếu như không có chúng sinh làm sao có Tiên Phật nổi, còn nếu như khi không có chúng sinh ắt cũng phải kêu Tiên Phật là chúng sinh vậy. Cho nên hoa sen ở giữa chốn gió bụi nhơ bẩn nhưng vẫn bảo vệ được phẩm tính thanh bạch của mình, nếu không vậy thì hoa sen đã bị thối nát vì nước đục bùn nhơ mất rồi, chẳng còn mọc nổi cuống lá xanh tươi và nụ hoa thanh bạch. Giả sử phàm tính của chúng sinh đều giống như nước trong sạch của sông Tam Thanh này ắt là hoa sen cũng sẽ héo tàn rơi rụng! Sở dĩ người đời chỉ muốn tính tình trong sạch phẩm giá thanh khiết, bước một bước tới được sông Tam Thanh, cùng đi lại trên mặt nước dễ dàng như đi trên đất, tự mình hóa thân thành đóa sen là bởi kẻ hợp được Tam Thanh làm một ắt là thánh vậy.

Dương Sinh: Những điều ân sư vừa chỉ dạy thật là chí lí.

Tế Phật: Trời gồm thâu làm một được thì sinh nước, nước đó chính là nước sông Tam Thanh rớt xuống núi Côn Lôn, chảy tràn thế gian biến thành nước đục là nước sông Hoàng Hà, cho nên có câu: "Ngày nào nước sông Hoàng Hà trong lắng thì có thánh nhân ra đời" *(Hoàng Hà trừng thanh chi nhật, thánh nhân xuất yên)*. Ý nói nước sông Tam Thanh nếu như chảy thẳng xuống trần gian ắt là thần thánh trên trời theo nước đầu thai giáng phàm.

Dương Sinh: Phía trước đột nhiên xuất hiện một vị lão ông, đang đi trên mặt nước tới, không rõ người đó là ai?

Tế Phật: Đó là Hà Thượng Công *(ông đi trên sông)*, Dương Sinh mau tiến tới lạy chào ra mắt.

Dương Sinh: Lạy mừng ra mắt Hà Thượng Công.

Hà Thượng Công: Miễn lễ, a a người phàm tới sông trời, đã lén đến đây phải không?

Dương Sinh: Thưa không, đệ tử vốn theo ân sư phụng chỉ dạo cõi trời viết sách, bữa nay tới chốn này vừa được nghe ân sư thuyết pháp, như vậy đệ tử đã đến một cách công khai đâu phải lén lút.

Hà Thượng Công: Đệ tử không có ý lẻn tới, tôi cũng không ngại đệ tử đến lén, song nếu bàn chân đệ tử không sạch mà bước lên mặt sông Tam Thanh ắt bị nhận chìm ngay, thì thử hỏi khi đó sẽ ra sao? Giờ tôi có ý muốn cứu độ đệ tử, đệ tử nghĩ sao?

Dương Sinh: Xin đa tạ, đệ tử cầu mong mãi mà không được, giờ tự nhiên Thượng Công giúp bè cứu độ, quả là đệ tử có phước lớn.

Hà Thượng Công: Tốt lắm, nhớ xưa Hán Văn Đế tính ngài đã khiêm cung cần kiệm, nhân ái, hiếu để lại còn dốc tâm tu "huyền mặc", đêm ngày chăm chỉ đọc Đạo Đức Kinh, nhưng khổ nỗi ý nghĩa thâm sâu của kinh vẫn không giải nổi, tôi bèn hạ giáng kết bè lau trên sông, xưng là Hà Thượng Công để truyền đạo lớn cứu Văn Đế, Văn Đế lãnh hội xong liền sai sứ giả đến mời tôi tới giải nghĩa những chỗ khó hiểu trong Đạo Đức Kinh. Tôi trả lời: "Đạo kính trọng, đức tôn quý, thường nhân không thể hỏi". Sứ giả trở về tâu lại với Văn Đế, Văn Đế liền thân hành tới lạy quỳ hỏi đạo, tôi ngồi nhắm mắt lặng thinh, giả bộ không nhìn thấy. Văn Đế lòng buồn rầu nhủ thầm "kẻ đó tuy có đạo, song chỉ vào hàng bề tôi của ta, cớ sao lại cao ngạo tới mức này?". Đọc được ý nghĩ đó của Văn Đế tôi bèn đứng phắt dậy, bỏ ra ngoài lều tranh, bay vút lên không, cao cách mặt đất cả trăm trượng, nói dội xuống: "Ta nay trên không thuộc trời, dưới không thuộc đất, há còn là thần dân

sao?". Tiếng nói như chuông vang, chuyển động cả đất trời. Văn Đế nghe xong trong lòng liền hối hận tự giác ngộ, cúi rạp đầu xuống đất tạ tội. Tấc lòng chân thành cầu đạo của Văn Đế làm tôi cảm động khiến tôi lại giáng phàm cứu độ Văn Đế. Bởi vậy tôi khuyên người đời nếu như có chí cầu đạo thì phải lo sao cho tâm mình trống rỗng còn không sẽ khó gặp được bậc chân nhân. Bữa nay Dương Thiện Sinh tới chốn này, tôi hết lòng hóa độ cho, khỏi cần thắc mắc là bàn chân còn dính bụi hay không?

(còn tiếp)